

NGHỊ QUYẾT**Về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2020**

Phần thứ nhất**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2019**

Năm 2019, bên cạnh những thời cơ thuận lợi cũng có không ít khó khăn, thách thức từ tình hình trong nước, khu vực và của tỉnh. Song, với phương châm “*Vượt qua thách thức, tạo động lực, đột phá, phấn đấu hoàn thành toàn diện mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X*”, Đảng bộ, chính quyền, hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân nỗ lực, quyết tâm cao, lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2019 nên đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Nổi bật là:

- Kinh tế tiếp tục phát triển, tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 8,5%, cơ cấu kinh tế chuyển dịch hợp lý, 16/17 chỉ tiêu đạt, vượt kế hoạch; GRDP bình quân đầu người 66,7 triệu đồng; kim ngạch xuất khẩu 720 triệu USD; tổng mức đầu tư toàn xã hội 30.500 tỷ đồng; khách du lịch 7.160 nghìn lượt; thu ngân sách nhà nước 8.298 tỷ đồng (*103 % kế hoạch*).

- Thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững, hiện đại và đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp mang lại hiệu quả cao, góp phần quan trọng tăng trưởng kinh tế. Liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản được đẩy mạnh. Chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý bảo vệ rừng. Công nghiệp - xây dựng vượt kế hoạch đề ra. Thương mại, dịch vụ và du lịch có nhiều chuyển biến. Phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể chuyển biến tích cực. Hoàn thành vượt kế hoạch thu ngân sách năm. Lĩnh vực văn hóa - xã hội duy trì, phát triển đồng bộ, ổn định; an sinh xã hội được quan tâm. Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững đạt kết quả tích cực¹.

- Quốc phòng, an ninh - trật tự, an toàn xã hội đảm bảo. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tham nhũng, tội phạm, tệ nạn xã hội. Duy trì tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Công tác xây dựng hệ thống chính quyền các cấp chuyển biến tích cực. Sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI, Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ và kế hoạch của Tỉnh ủy. Công tác cải cách hành chính có nhiều chuyển biến tốt. Trung tâm phục vụ hành chính công và mô hình một cửa, một cửa liên thông đi vào nề nếp, hoạt động có hiệu quả. Công tác phòng chống tham nhũng được chỉ đạo quyết liệt và tạo sự chuyển biến tốt ở các ngành, các cấp và các địa phương. Tổ chức thành công Đại hội Mặt trận Tổ

¹ Cuối năm 2019, có 99/116 xã (85,3%) đạt chuẩn NTM; 03 huyện (Đơn Dương, Đức Trọng, Đà Tẻ) đạt chuẩn NTM).

quốc và Đại hội Dân tộc thiểu số các cấp, tạo luồng sinh khí mới, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

Tuy nhiên, việc điều chỉnh các cơ chế chính sách của địa phương và vận dụng cơ chế chính sách Trung ương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thu hút đầu tư chậm, chưa mạnh dạn, thiếu linh hoạt. Công tác quản lý bảo vệ rừng một số địa phương yếu, trách nhiệm người đứng đầu chưa nghiêm, để xảy ra một số vụ phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp nổi cộm. Công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự đô thị, nông thôn còn hạn chế, không theo kịp nhu cầu phát triển xã hội. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp, tội phạm về trật tự xã hội, kinh tế, môi trường, ma túy... diễn biến phức tạp. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo còn bất cập, tồn tại vụ việc kéo dài, gây bức xúc trong xã hội. Hiệu lực quản lý nhà nước một số ngành, lĩnh vực chưa cao; công tác cải cách hành chính tuy có chuyển biến nhưng chưa đều, một bộ phận nhỏ cán bộ, công chức vẫn những nhiều, gây phiền hà cho người dân làm ảnh hưởng lớn đến uy tín chung của bộ máy chính quyền.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2020

Năm 2020 là năm cuối của nhiệm kỳ 2015 - 2020; là năm diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tỉnh ủy xác định chủ đề năm 2020 là: ***“Chỉ đạo quyết liệt, hành động mạnh mẽ hoàn thành toàn diện mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X”***.

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế, đạt mức tăng trưởng cao hơn năm 2019; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và khởi nghiệp. Thúc đẩy mạnh mẽ cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng. Đẩy nhanh thực hiện các dự án công trình trọng điểm. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học, công nghệ. Chú trọng các lĩnh vực văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy; cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2020, tạo khí thế chào mừng đại hội đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- Tổng sản phẩm trên địa bàn (*GRDP - theo giá SS 2010*) tăng từ 8,5 - 9% so với năm 2019; trong đó: khu vực nông lâm thủy tăng 5,0 - 5,2%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 11,2 - 11,5%; khu vực dịch vụ tăng 10,1 - 10,5%.

- Cơ cấu kinh tế: ngành nông lâm thủy chiếm 43,1 - 43,2%, ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 18,1 - 18,2%, ngành dịch vụ chiếm 38,6 - 38,8%

- GRDP bình quân đầu người khoảng 73 - 75 triệu đồng.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 800 triệu USD, tăng 11,1% so với năm 2019.

- Tổng mức đầu tư toàn xã hội từ 33.300 - 33.800 tỷ đồng, chiếm khoảng 36% GRDP.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 9.295 tỷ đồng, tăng 12% so với ước thực hiện năm 2019; trong đó thu thuế, phí, lệ phí là 5.985 tỷ đồng, tăng 14% so với ước thực hiện năm 2019.

- Tổng lượng khách du lịch 7,8 triệu lượt, tăng 9,1%; trong đó khách quốc tế 580 ngàn lượt khách, tăng 8,8%, tổng lượt khách du lịch qua đăng ký lưu trú 5,3 triệu lượt khách, tăng 9,3% so với năm 2019.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,02%; quy mô dân số 1,340 triệu người.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 0,5 - 1,0%, trong đó hộ đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 2 - 3%.

- Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân: 90%.

- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia: 75 - 80%.

- Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế: 98,6%; đạt 7,9 bác sĩ/vạn dân.

- Tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị: 87,5%.

- Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước hợp vệ sinh: 90%.

- Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch: 71%.

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý: 91 - 95%.

- Tỷ lệ độ che phủ của rừng: 55%.

- Có thêm 10 xã đạt 19/19 tiêu chí về nông thôn mới, có thêm 02 huyện (*Đạ Tẻh, Cát Tiên*) đạt chuẩn nông thôn mới; có ít nhất 20% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 10% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Đến hết năm 2020, toàn tỉnh có 109 xã đạt 19/19 tiêu chí về nông thôn mới, 06 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới².

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, hành động mạnh mẽ phấn đấu hoàn thành toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X; cụ thể hóa, thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo Kết luận số 63-KL/TW, ngày 18/10/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

1. Lĩnh vực kinh tế

- Chú trọng thực hiện Nghị quyết Trung ương khóa XII về cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Quan tâm chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc. Tiếp tục cụ thể hóa, thực hiện Quyết định 1528/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Lạt và Quyết định số 704/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận. Thực hiện công tác lập Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; hoàn thành

² 06 huyện: Gồm Đà Lạt, Bảo Lộc, Đơn Dương, Đức Trọng, Đạ Tẻh, và dự kiến thêm Cát Tiên.

đồ án quy hoạch thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận, các đồ án quy hoạch đô thị vệ tinh và quy hoạch xây dựng. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, quan tâm mở rộng không gian đô thị các đô thị, kiểm soát trật tự xây dựng khu vực nông thôn.

- Thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy “*về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025*”. Quyết định số 1551/QĐ-UBND, ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2019 - 2023. Tăng cường quảng bá, phát triển thương hiệu nông sản và nhãn hiệu “*Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành*”. Phát triển chăn nuôi theo hướng bền vững, kiểm soát dịch bệnh, đảm bảo môi trường. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng giống, vật tư nông nghiệp và nông sản, đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Phát triển kinh tế tập thể, mà nòng cốt là hợp tác xã. Chú trọng phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp với nhiều hình thức liên kết, hợp tác đa dạng, hình thành các chuỗi giá trị trong nông nghiệp gắn sản xuất với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Nghiên cứu đưa vào chỉ tiêu đại hội Đảng các cấp về lộ trình phát triển kinh tế tập thể, tỷ trọng sản phẩm nông nghiệp và hộ liên kết trong chuỗi giá trị sản phẩm; với mô hình “*Doanh nghiệp là nòng cốt; kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác là trung tâm; nông dân là chủ thể*”. Chú trọng những mô hình liên kết để tạo sự bứt phá mang lại hiệu quả cao giữa doanh nghiệp - hợp tác xã - nông dân gắn với ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ cao.

- Thực hiện nghiêm Chi thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng*”, Luật Lâm nghiệp 2017 và Chi thị 30-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản*”. Tập trung xây dựng và thực hiện đề án bảo vệ rừng, trong đó chú trọng quản lý, bảo vệ diện tích rừng hiện có, không để lấn chiếm; có lộ trình hợp lý trồng khôi phục lại diện tích rừng bị phá, lấn chiếm.

- Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng các ngành chế biến, chế tạo. Tập trung phát triển ngành công nghiệp công nghệ cao các lĩnh vực, sản phẩm công nghiệp có lợi thế của tỉnh. Thúc đẩy đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất, chủ động tham gia và tận dụng thành tựu Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý thị trường; đẩy mạnh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại.

- Chủ động, tận dụng lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới để phát triển sản xuất, xuất khẩu các mặt hàng giá trị cao, có lợi thế. Mở rộng thị trường xuất khẩu, nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu hàng hóa. Tập trung phát triển thị trường cho các sản phẩm có sức cạnh tranh cao.

- Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, khuyến khích thành lập doanh nghiệp mới; đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp. Chú trọng thu hút nhà đầu tư chiến lược trong nước và nước ngoài, ưu tiên sử dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường. Phân đấu đạt 10.000 doanh nghiệp vào cuối năm 2020. Khuyến khích phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác nhất là lĩnh vực nông nghiệp.

- Tập trung thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết số 06-NQ/TU của Tỉnh ủy “*về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2016 -*

2020 và định hướng đến năm 2025”. Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội. Ưu tiên đầu tư các dự án, công trình cấp bách, bức xúc. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình trọng điểm. Chỉ đạo quyết liệt và huy động nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đề án xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng và trật tự đô thị; kịp thời phát hiện và xử lý kiên quyết vi phạm; thực hiện giải tỏa tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường... đảm bảo mỹ quan đô thị. Quan tâm xây dựng phương án xử lý khó khăn, tồn tại về rác thải tại từng địa phương; đồng thời kêu gọi các nhà đầu tư có chuyên môn, năng lực đầu tư vào lĩnh vực này.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế động lực theo Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị “*về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn*” và Nghị quyết 07-NQ/TU của Tỉnh ủy “*về phát triển du lịch chất lượng cao giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng*”; tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng môi trường văn hóa du lịch. Đầu tư tạo thêm nhiều sản phẩm du lịch mới, chất lượng cao thu hút du khách. Tăng cường quản lý nhà nước về du lịch. Phát triển dịch vụ, cơ sở phục vụ du lịch các đô thị vệ tinh, ngoài khu trung tâm để giảm áp lực cho thành phố Đà Lạt.

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết 07-NQ/TW của Bộ Chính trị “*về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách Nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững*” và Chương trình hành động 62-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công. Phấn đấu hoàn thành toàn diện dự toán thu ngân sách năm 2020. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, chi hành chính.

2. Lĩnh vực văn hóa, xã hội và hoạt động đối ngoại

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, khóa XI “*về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*”. Quan tâm tuyên truyền và tổ chức hoạt động nhân dịp các sự kiện quan trọng, ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương. Chú trọng bảo tồn di sản, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa cộng đồng các dân tộc địa phương; nâng cao hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao. Thực hiện tốt phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” và Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo theo Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo. Nâng cao hiệu quả dạy nghề gắn với giải quyết việc làm; gắn đào tạo với nhu cầu thị trường lao động. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo trên cơ sở Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Quan tâm thực hiện Kế hoạch Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 6, 7 khóa XII về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, dân số và cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, tiền lương. Chủ động, tích cực triển khai công tác y tế dự phòng, tăng cường kiểm soát, phòng chống các dịch bệnh nguy hiểm. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và hiệu quả y tế cơ sở. Làm tốt công tác quản

lý được; xây dựng đề án phát triển được liệu trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực y tế. Mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; triển khai các chính sách, giải pháp giải quyết việc làm, nhất là khu vực nông thôn. Thực hiện tốt công tác bình đẳng giới; chăm sóc người cao tuổi, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Đẩy mạnh phòng, chống tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác báo chí, truyền thông; thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, những vấn đề dư luận quan tâm; biểu dương nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng. Ngăn chặn, xử lý kịp thời các thông tin xấu, độc trên mạng xã hội.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới. Tập trung thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ xã hội cơ bản; hỗ trợ có điều kiện, khuyến khích người nghèo chủ động vươn lên thoát nghèo. Tiếp tục phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới; chỉ đạo nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM và xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, chú trọng quy hoạch, tổ chức lại các khu dân cư; thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường sinh thái, tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp.

- Thực hiện có hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Đẩy mạnh các hoạt động liên kết, kết nghĩa với một số tỉnh, vùng lãnh thổ các nước có mối quan hệ tốt với địa phương...; hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm hàng hóa, dịch vụ để mở rộng thị trường xuất khẩu.

3. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh, trật tự xã hội

Thực hiện tốt các chủ trương về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; tăng cường củng cố tiềm lực quốc phòng an ninh, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc.

Giữ vững ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm sát tình hình cơ sở, không để bất ngờ, đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để xảy ra điểm nóng, tình hình phức tạp tại địa phương; phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn cho đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả ba mặt.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các cơ quan tư pháp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

4. Lĩnh vực xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

- Tiếp tục bám sát, thực hiện tốt các Kế hoạch số 48, 49-KH/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; đảm bảo lộ trình, không làm ảnh hưởng, ách tắc công việc, tạo đồng thuận cao nhất sau khi thực hiện. Rà soát, sắp

xếp đơn vị hành chính cấp xã và sắp xếp thôn, tổ dân phố theo kế hoạch.

- Lãnh đạo tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và việc ban hành cơ chế, chính sách của HĐND cấp tỉnh, cấp huyện. Xây dựng bộ máy chính quyền từ tỉnh đến cơ sở: “*Liêm chính, hành động, phục vụ nhân dân*”, cán bộ, công chức, viên chức: *liêm chính, năng động, sáng tạo, tận tụy, hết lòng vì nhân dân*.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhất là cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông tạo thuận lợi cao nhất cho người dân và doanh nghiệp. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao năng lực và trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức; xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, những nhiễu. Thay đổi, cải tiến lề lối làm việc, giảm họp, tăng cường thực tế cơ sở và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong xử lý, giải quyết công việc hành chính.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi tiêu cực, tham ô, lãng phí. Kiên quyết xử lý, khắc phục tình trạng “*tham nhũng vặt*”, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác, lao động sản xuất, tạo không khí thi đua sôi nổi, phong trào hành động cách mạng sâu rộng; lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức học tập, quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết này vào điều kiện địa phương, cơ quan, đơn vị mình bằng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết.


3. Các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy, căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc và định kỳ hằng quý, 6 tháng, hằng năm tham mưu cho Tỉnh ủy kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn tỉnh. ux

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (báo cáo),
- Ban Kinh tế Trung ương (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương (báo cáo),
- TTTU, TT. HĐND, UBND tỉnh,
- Các Vụ theo dõi ĐP của Ban Đảng TW,
- Các đảng đoàn, ban cán sự Đảng,
- Các ban Đảng Tỉnh ủy,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Xuân Tiến